

Số:56/2021/QĐST-HNGĐ

Kim Động, ngày 04 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:75/2021/TLST- HNGĐ ngày 06/10/2021, giữa:

1. Nguyên đơn: bà Chu Thị N, sinh năm 1965.

2. Bị đơn: ông Nguyễn Duy N, sinh năm 1963.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: cháu Nguyễn Thị Bạch D, sinh ngày 01/4/2005. Hiện nay cháu D đang ở cùng với mẹ (bà Chu Thị N).

Đều trú tại: thôn Quảng Lạc, xã Phú Thịnh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên;

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Nguyễn Thị Bạch D: bà Chu Thị N và ông Nguyễn Duy N.

- Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81,82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/10/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Chu Thị N và ông Nguyễn Duy N.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: bà Chu Thị N và ông Nguyễn Duy N có 06 con chung là Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; Nguyễn Thị N, sinh năm 1987; Nguyễn Thị L, sinh

năm 1993; Nguyễn Thị T, sinh năm 1996; Nguyễn Thị Bạch C, sinh năm 2000 và Nguyễn Thị Bạch D, sinh ngày 01/4/2005. Hiện nay các chị Nguyễn Thị T; Nguyễn Thị N; Nguyễn Thị L; Nguyễn Thị T; Nguyễn Thị Bạch C và Nguyễn Thị Bạch D đã thành niên và có gia đình riêng, bà Chu Thị N và ông Nguyễn Duy N đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với cháu D hiện chưa thành niên và đang ở cùng với bà Chu Thị N. Hai bên thỏa thuận, giao bà Chu Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu D đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi), ông Nguyễn Duy N không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Chu Thị N. Ông Nguyễn Duy N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: bà Chu Thị N và ông Nguyễn Duy N đều tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

3. Về án phí: bà Chu Thị N và ông Nguyễn Duy N thỏa thuận để bà chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Chu Thị N đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0002506 ngày 06/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Trả lại bà Chu Thị N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Phú Thịnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Oanh